



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 33

Ngày 15 tháng 12 năm 2008

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH		
28-11-2008	Quyết định số 3528/2008/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án bồi dưỡng, đào tạo doanh nhân tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2015.	6
04-12-2008	Quyết định số 3632/2008/QĐ-UBND về việc hướng dẫn thực hiện, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND các huyện, thành, thị.	17
12-12-2008	Quyết định số 3759/2008/QĐ-UBND về việc Ban hành quy chế phối hợp trong việc tham gia giải quyết ngừng việc tạm thời của tập thể người lao động.	28
UBND HUYỆN HẠ HÒA		
05-12-2008	Quyết định số 5274/2008/QĐ-UBND về việc Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy	33

Hạ Hòa về công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2008 - 2010.

PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

12-11-2008	Quyết định số 3243/QĐ-UBND về việc Duyệt giá đất để thu tiền sử dụng đất đối với doanh nghiệp tư nhân Thúy Tinh, tại địa bàn xã Trung Thịnh, huyện Thanh Thủy.	42
13-11-2008	Quyết định số 3253/QĐ-UBND về việc phê duyệt bản Điều lệ, công nhận Ban chấp hành, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Dạy nghề và Xuất khẩu lao động tỉnh Phú Thọ.	43
24-11-2008	Quyết định số 3409/QĐ-UBND v/v Duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Phú Thọ đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.	56
03-12-2008	Quyết định số 3568/QĐ-UBND về việc Duyệt đối tượng, số lượng, mức trợ giá và giá bán giống lúa lai, lúa nguyên chủng, lúa chất lượng cao vụ chiêm xuân năm 2008 - 2009.	72
04-12-2008	Quyết định số 3633/QĐ-UBND về việc Duyệt bổ sung giá đất ở tại địa bàn xã Hy Cương thành phố Việt Trì.	75
11-12-2008	Quyết định số 3738/QĐ-UBND về việc Duyệt bổ sung giá đất ở, đất vườn tại huyện Thanh Thủy.	76
15-12-2008	Quyết định số 3769/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả kiểm kê quỹ đất của các tổ chức thực hiện Chỉ thị số 31/2007/CT-TTg ngày 14/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	78

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

13-11-2008	Quyết định số 3255/QĐ-UBND về việc Phân bổ 20 tỷ đồng nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2008 hỗ trợ khắc phục hậu quả cơn bão số 4.	82
13-11-2008	Quyết định số 3256/QĐ-UBND về việc miễn nhiệm và phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Phó Chủ tịch UBND	84

huyện Cẩm Khê, nhiệm kỳ 2004 - 2009.

13-11-2008	Quyết định số 3259/QĐ-UBND về việc Duyệt điều chỉnh phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ hỗ trợ thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2010 (đợt I năm 2008).	86
13-11-2008	Quyết định số 3266/QĐ-UBND về việc miễn nhiệm và phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Phó Chủ tịch UBND thị xã Phú Thọ, nhiệm kỳ 2004 - 2009.	88
14-11-2008	Quyết định số 3268/QĐ-UBND về việc Duyệt kế hoạch đấu thầu công trình: Khu tái định cư cho các hộ vùng sạt lở, vùng sung yếu của rừng phòng hộ và hộ di cư tự do tại xã Tân Phú, huyện Tân Sơn (Hạng mục đầu tư giai đoạn I).	90
20-11-2008	Quyết định số 3379/QĐ-UBND về việc điều động cán bộ, công chức.	92
21-11-2008	Quyết định số 3387/QĐ-UBND về việc duyệt kết quả đấu thầu gói thầu số 01: Xây lắp tuyến đê bao thuộc giai đoạn 1 - Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu sản xuất nông nghiệp và thoát nước đô thị, nước thải công nghiệp, sinh hoạt vùng Đông Nam Việt Trì.	93
24-11-2008	Quyết định số 3481/QĐ-UBND về việc Duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu xây lắp công trình đường giao thông nông thôn thuộc kế hoạch năm 2008 - Dự án phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ, sử dụng vốn AFD.	94
25-11-2008	Quyết định số 3425/QĐ-UBND về việc duyệt kế hoạch đấu thầu các gói thầu xây dựng công trình: Đường vào cụm công nghiệp làng nghề phía Nam huyện Thanh Ba.	96
27-11-2008	Quyết định số 3485/QĐ-UBND về việc Phê duyệt giá đất để thu tiền sử dụng đất và số tiền sử dụng đất phải nộp NSNN của Công ty TNHH phát triển Hùng Vương.	98
27-11-2008	Quyết định số 3496/QĐ-UBND về việc Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình "Du lịch về cội nguồn" năm 2009 của ba tỉnh: Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai.	100
27-11-2008	Quyết định số 3520/QĐ-UBND về việc công nhận các xã: Phụng Mao, Bảo Yên, huyện Thanh Thủy đạt chuẩn	102

Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2001 - 2010.

01-12-2008	Quyết định số 3552/QĐ-UBND về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật cụm tiểu thủ công nghiệp và làng nghề hoa sinh vật cảnh Phượng Lâu, thành phố Việt Trì.	103
04-12-2008	Quyết định số 3616/QĐ-UBND về việc Thành lập Ban chỉ đạo giải tỏa hành lang an toàn đường bộ, đường sắt.	105
04-12-2008	Quyết định số 3628/QĐ-UBND về việc Điều chỉnh phân bổ đối ứng thuộc kế hoạch năm 2008 dự án phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ.	107
04-12-2008	Quyết định số 3630/QĐ-UBND về việc Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hùng Vương.	109
05-12-2008	Quyết định số 3645/QĐ-UBND về việc phân bổ 5.000 triệu đồng, để thu hồi tạm ứng thanh toán nợ lương, sinh hoạt phí cho cán bộ cấp xã từ năm 1999 trở về trước.	110
11-12-2008	Quyết định số 3728/QĐ-UBND về việc xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh: "Di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng".	112
11-12-2008	Quyết định số 3729/QĐ-UBND về việc xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh: Đình Cả, xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba.	113
11-12-2008	Quyết định số 3734/QĐ-UBND về việc Ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Đề án kiên cố hóa trường, lớp và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2008 - 2012 - tỉnh Phú Thọ.	114
11-12-2008	Quyết định số 3746/QĐ-UBND về việc Điều chỉnh tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần tại Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ.	120
15-12-2008	Quyết định số 3786/QĐ-UBND về việc Duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (trên địa bàn xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ đợt 2).	121

15-12-2008	Quyết định số 3787/QĐ-UBND về việc Duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai trên địa bàn xã Đông Thành, huyện Thanh Ba.	123
15-12-2008	Quyết định số 3789/QĐ-UBND về việc phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng, nhiệm kỳ 2004 - 2009.	125

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3528/2008/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 28 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Đề án bồi dưỡng, đào tạo
doanh nhân tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2015**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Văn bản số 471/KL/TU ngày 20/10/2008 thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về "Đề án bồi dưỡng, đào tạo doanh nhân tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2015";

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Đề án bồi dưỡng, đào tạo doanh nhân tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2015".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Doãn Khánh (Đã ký)

ĐỀ ÁN**Bồi dưỡng, đào tạo doanh nhân tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2008 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3528/2008/QĐ-UBND
ngày 28/11/2008 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

MỞ ĐẦU**1. Sự cần thiết phải xây dựng đề án:**

Tỉnh Phú Thọ với mục tiêu "Phấn đấu đến năm 2010 cơ bản và khởi tỉnh nghèo và đến năm 2020 đạt được các tiêu chí của tỉnh công nghiệp làm một trong những tỉnh phát triển thuộc nhóm hàng đầu của vùng Trung du miền núi Bắc bộ" đây cũng là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh, trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp đang sản xuất và kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Phú Thọ là một trong những tỉnh của cả nước có lịch sử phát triển công nghiệp rất sớm. Hiện nay Phú Thọ là tỉnh đứng đầu các tỉnh trung du miền núi phía Bắc về số lượng các doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp của tỉnh Phú Thọ những năm trước đây chủ yếu là các doanh nghiệp trung ương, số lượng doanh nghiệp trên địa phương chỉ là các doanh nghiệp vệ tinh. Những năm gần đây khi luật doanh nghiệp ra đời số lượng doanh nghiệp địa phương tăng nhanh. Đội ngũ doanh nhân có số lượng đông và có nhiều đóng góp và thu ngân sách cũng như góp phần vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Song phần đông chỉ là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đội ngũ doanh nhân trưởng thành tự phát chưa được đào tạo cơ bản nên còn nhiều bất cập về kiến thức quản trị doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh, nắm bắt và hiểu chủ trương, đường lối, chính sách của đảng và pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực liên quan đến sản xuất kinh doanh còn hạn chế.

Để khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển đồng thời nhằm nâng cao năng lực, trình độ quản trị doanh nghiệp của các doanh nhân đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay, một trong những giải pháp hỗ trợ mang tính cấp thiết để doanh nghiệp đứng vững, trưởng thành và phát triển là bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ doanh nhân.

2. Những căn cứ xây dựng đề án:

- Nghị quyết 07/NQ-TU ngày 23/11/2006 của BTV Tỉnh ủy về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2006 - 2010.

- Nghị quyết số 97/2007/NQ-HĐND ngày 31/5/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Thọ đến năm 2020.

- Nghị quyết 103/2007/NQ-HĐND ngày 31/5/2007 của HĐND tỉnh về "Chương trình nâng cao chất lượng nguồn lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2006 - 2010, định hướng đến năm 2015".

3. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

- Phạm vi áp dụng của đề án là các doanh nghiệp đăng ký nộp thuế cho ngân sách tỉnh; các doanh nghiệp TW; doanh nghiệp FDI; doanh nghiệp liên doanh; các chi nhánh của công ty ngoài tỉnh sản xuất, kinh doanh và đóng trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng áp dụng: Giám đốc doanh nghiệp.

PHẦN THỨ NHẤT

THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN TỈNH PHÚ THỌ

I - Số lượng, quy mô doanh nghiệp, lĩnh vực sản xuất kinh doanh. (Biểu 01,02). 1. Số lượng doanh nghiệp.

Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tính đến tháng 12/2007 có 1.771 doanh nghiệp trong đó có 843 doanh nghiệp TNHH; 628 doanh nghiệp cổ phần; 300 doanh nghiệp tư nhân.

2. Quy mô doanh nghiệp:

- Về vốn cố định bình quân của doanh nghiệp TNHH 4.346.090.000đ; Doanh nghiệp cổ phần: 5.500.000đ; doanh nghiệp tư nhân 1.034.200.000đ

- Lao động bình quân của doanh nghiệp TNHH 26 lao động; doanh nghiệp cổ phần 68 lao động; doanh nghiệp tư nhân 16 lao động.

- Thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp TNHH 17.570.000đ/năm; doanh nghiệp cổ phần là 19.140.000đ/năm; doanh nghiệp tư nhân 19.700.000đ/năm.

- Đóng thuế cho Nhà nước bình quân doanh nghiệp TNHH 263.870.000đ/năm; doanh nghiệp cổ phần 653.740.000đ/năm; doanh nghiệp tư nhân 829.420.000đ/năm.

3. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

Theo hướng dẫn của TW, căn cứ thực tế các doanh nghiệp của tỉnh đã đăng ký kinh doanh được phân thành các lĩnh vực sản xuất kinh doanh như Sản xuất Công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp chiếm 18%; Xây dựng 20%; Thương mại dịch vụ 45%; Khai thác chế biến 12%; ngành nghề khác 5%.

II - Chất lượng đội ngũ doanh nhân: (Số liệu điều tra 955 doanh nghiệp).

1. Trình độ:

1.1. Trình độ chuyên môn:

- + Đại học trở lên: 379 người = 39,7%
- + Cao đẳng: 73 người = 7,64%
- + Trung cấp: 264 người = 27,64%
- + Qua đào tạo nghề: 98 người = 10,26%
- + Chưa đào tạo: 141 người = 14,76%

1.2. Trình độ chính trị:

- + Cao cấp: 4 người = 0,4%
- + Trung cấp: 236 người = 24,7%
- + Sơ cấp: 206 người = 21,5%
- + Chưa tham gia học: 509 người = 53,3%.

1.3. Trình độ ngoại ngữ: Trình độ tiếng Anh C = 7 người bằng 0,7%; B = 167 người bằng 17,4%; A = 245 người bằng 25,6%; trình độ A ngoại ngữ khác = 33 người bằng 3,4%.

1.4. Trình độ tin học: Trình độ C = 2 người bằng 0,2%; B= 6 người bằng 0,6%; A = 335 người bằng 37,1%.

1.5. Trình độ quản trị doanh nghiệp: 72 Giám đốc đã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức khởi sự doanh nghiệp; 32 giám đốc đã tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức cơ

bản về quản trị doanh nghiệp do Trung tâm khuyến công mở tại tỉnh và một số lớp do TW mở tại Hà Nội.

2. Tuổi đời:

Dưới 30 tuổi = 58 người bằng 6%; từ 30 - 40 = 235 người bằng 37,1%; 41 - 50 tuổi = 387 người bằng 40,5%; trên 50 tuổi - 275 người bằng 28,8%.

III - Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

Đa số đội ngũ doanh nhân được đào tạo có trình độ từ trung cấp chuyên môn trở lên chiếm 74,98%, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, đặc biệt là pháp luật liên quan đến quản lý doanh nghiệp, tâm huyết với nghề nghiệp, nhiệt tình say mê trong sản xuất kinh doanh. Chú trọng phương thức đổi mới phương pháp quản lý để nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu sản phẩm, có chí làm giàu, có trách nhiệm với đồng nghiệp và cộng đồng xã hội, đã xuất hiện một số doanh nhân tiêu biểu, thành đạt được nhận danh hiệu danh nhân văn hóa, nhiều giải thưởng có ý nghĩa quốc gia.

2. Nhược điểm;

Đội ngũ doanh nhân đa số làm mới và tự lập, lịch sử phát triển còn ngắn nên còn thiếu kinh nghiệm kinh doanh, hoạt động trong cơ chế thị trường hiện nay; quy mô về vốn, lao động hạn chế, sản xuất sản phẩm đơn giản, có tư tưởng làm giàu nhanh, nhưng tích tụ đầu tư vốn cho sản xuất kinh doanh còn hạn chế. Hầu hết các doanh nhân chưa qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng có bản về kiến thức quản trị doanh nghiệp và luật pháp liên quan đến sản xuất kinh doanh.

3. Nguyên nhân:

Các doanh nhân chưa được cập nhật kiến thức quản trị doanh nghiệp, chủ trương, đường lối, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức hội nhập kinh tế, quốc tế liên quan đến sản xuất, kinh doanh.

Còn một số doanh nhân chưa quan tâm đến viên học tập để nâng cao nhận thức, năng lực về mọi mặt.

Chưa có cơ quan đứng ra kết nối các công việc liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân của tỉnh

PHẦN THỨ HAI NỘI DUNG BỒI DƯỠNG, ĐÀO TẠO DOANH NHÂN ĐẾN NĂM 2015

I - Quan điểm chung về bồi dưỡng, đào tạo doanh nhân.

1. Nhằm nâng cao chất lượng về nguồn lực đặc biệt là nâng cao chất lượng đội ngũ doanh nhân. Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân phải đảm bảo thiết thực giúp đội ngũ doanh nhân phát huy được năng lực, sở trường để phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phù hợp với chiến lược quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Đội ngũ doanh nhân của tỉnh hiện nay là lực lượng quan trọng góp phần vào việc đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tỉnh hỗ trợ các doanh nghiệp về chính sách thủ đẩy doanh nghiệp phát triển, trưởng thành theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hỗ trợ phần kinh phí cơ bản trong bồi dưỡng cập nhật và nâng cao nhận thức, hiểu biết về kiến thức quản trị doanh nghiệp, luật pháp kinh doanh cho đội ngũ doanh nhân. Khuyến khích các doanh nhân tự đào tạo nâng cao trình độ, sáng tạo trong tổ chức, điều hành sản xuất kinh doanh.

II - Mục tiêu:

1. Đến năm 2010 bồi dưỡng cập nhật kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, thị trường và kinh tế thị trường, văn hóa doanh nghiệp, cập nhật chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế xã hội cho 100% đội ngũ doanh nhân.

2. Đến năm 2015 bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; nâng cao nhận thức về kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế, quản trị kinh doanh, luật pháp quốc tế, cập nhật chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế xã hội cho 100% đội ngũ doanh nhân.

III - Nội dung bồi dưỡng, đào tạo.

1. Nội dung bồi dưỡng.

1.1. Kiến thức về thị trường và kinh tế thị trường.

Những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường hiện đại: Sự vận dụng vào kinh tế thị trường Việt nam. Những vấn đề rút ra đối với nhà quản lý doanh nghiệp.

- Nghiên cứu thị trường, nhu cầu khách hàng, quảng cáo, tiếp thị và bán hàng. Phương pháp và cách thức tổ chức và quản lý hệ thống tiêu thụ sản phẩm, kỹ năng - kỹ xảo cần thiết và cần có của người bán hàng trong cơ chế thị trường.